



TRƯỜNG ĐOÀN LÝ TỰ TRỌNG
XIN CHÀO CÁC BẠN!

Chuyên đề:

LÝ LUẬN CÔNG TÁC ĐỘI

PHÂN MÔN: Công Tác Thiếu Nhi

GV: HUỖNH TOÀN

- **CÔNG TÁC TẬP HỢP
THIỆT NHI TRÊN NÒA BẠO
DÂN CỐ**

**1/ TRẺ EM TRÊN ĐỊA BÀN DÂN CƯ
LÀ AI?**

2/ ĐỊA BÀN TẬP HỢP THIẾU NHI.

**3/ VÀI NÉT VỀ CÔNG TÁC THIẾU
NHI TRÊN ĐỊA BÀN DÂN CƯ TRONG
THỜI GIAN QUA.**

**4/ NHỮNG ẢNH HƯỞNG VỀ KINH TẾ,
CHÍNH TRỊ, VĂN HÓA XÃ HỘI.**

5/ NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP.

**6/ MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP GIÁO
DỤC CƠ BẢN.**

**TRẺ EM TRÊN ĐỊA BÀN
DÂN CƯ LÀ AI?**

1.1 Trẻ em bình thường:

- Chiếm số đông trong xã hội là những trẻ em đến trường, sau giờ học trở về sinh hoạt với gia đình, với hàng xóm, với bạn bè nơi mình cư ngụ.
- Được nuôi dưỡng bình thường về thể chất và tinh thần.
- sống với gia đình và theo chuẩn mực xã hội.

1.2 Trẻ em bị thiệt thòi:

- Là những em thiếu nhi chưa được đến trường
- Bỏ học vào đời sớm.
- Hoàn cảnh sống buộc các em phải nghỉ học để làm việc phụ giúp gia đình.
- Các em chỉ có thể đến lớp như : Lớp phổ cập, lớp học tình thương, lớp tuổi xanh, lớp niềm tin...
- Tất cả các lớp học này đều có chung một mục đích là xóa mù chữ phổ cập cấp I, II cho các em.

1.3 Trẻ em đường phố:

- Là những trẻ em tách khỏi gia đình sống theo băng nhóm.
- Sống theo những giá trị riêng của “luật hè phố” (mạnh được yếu thua).

2/ ĐỊA BÀN TẬP HỢP **THIẾU NHI:**

- “Địa bàn”:

+ Nếu chỉ dừng lại ở địa giới hành chính các em sinh sống ở nơi nào thì tập trung sinh hoạt vui chơi, học tập tại khu phố, phường-xã, quận-huyện đó.

+ Khái niệm “địa bàn” này, phải được mở rộng theo ba không gian tập hợp.

2.1 Không gian học tập:

- Các trường tiểu học, THCS.
- Các lớp học phổ cập, lớp học tình thương.

2.2 Không gian vui chơi - giải trí:

- Là những tụ điểm sinh hoạt văn hóa (Nhà thiếu nhi, thư viện, tụ điểm vui chơi của khu phố...).
- Những địa điểm tự nhiên trên hè phố. Trẻ tập hợp lại vì cùng một mục đích là vui chơi giải trí thỏa mãn nhu cầu của lứa tuổi.
- *Hoàn toàn không có sự phân biệt về địa giới hành chính.*

2.3 Không gian mưu sinh:

- Là những bến xe, nhà ga, chợ, rạp hát, vỉa hè, nhà trọ...
- Ở những nơi này trẻ tập hợp một cách ngẫu nhiên và đều cùng một mục đích là lao động để kiếm sống (như bán báo, bán vé số, bán nước giải khát, chõ hàng, đánh giày...)

**3/ VÀI NÉT VỀ CÔNG TÁC THIẾU
NHI TRÊN ĐỊA BÀN DÂN CƯ TRONG
THỜI GIAN QUA Ở TP. HỒ CHÍ
MINH:**

3.1 Thời kỳ (1975 - 1977):

- Sau ngày thành phố được giải phóng, Đội TNTP Hồ Chí Minh cũng được xây dựng trong nhà trường và trên địa bàn dân cư.
- Các Liên đội (phường, xã) do các anh chị phụ trách hướng dẫn đã tập hợp, giáo dục, tổ chức hoạt động tại địa phương: ca hát, sinh hoạt tập thể, học tập 5 điều Bác Hồ dạy, làm kế hoạch nhỏ... góp phần tạo nên một lớp dự bị đầu tiên của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

3.2 Thời kỳ “Công tác quản lý thiếu nhi ngoài nhà trường”

- Từ năm học 1977 - 1978 Đội TNTTP chỉ còn được xây dựng trong các trường PT cơ sở (cấp 1 và 2).
- Tất cả Đội viên đều chuyển về trường.
- Các liên đội ở phường, xã tự giải thể.

Một số mô hình

- ☐ “ Phối hợp 3 môi trường (gia đình - nhà trường - xã hội) bằng sổ liên lạc (nổi bật nhất là mô hình của Đoàn Phường 22 Quận 3 và trường Đoàn Thị Điểm).
- ☐ “ Tiếng kể văn hóa kết hợp vận động xây dựng góc học tập tại gia đình.
- ☐ “ Tổ thiếu nhi tự quản (theo tổ dân phố)
- ☐ “ Tự điểm sinh hoạt

Những khó khăn không thể khắc phục được là :

- Không đủ lực lượng và không duy trì được một đội ngũ hưởng ứng để thực hiện công việc.
- Kinh phí và cơ sở vật chất không đáp ứng nổi.
- Nhiều phụ huynh không đồng tình.

3.3 Thời kỳ mới

- Từ những năm 1986 – 1987, đất nước chuyển mình, xóa bao cấp, thực hiện chính sách “mở cửa”...
- Tình trạng trẻ em bỏ học đi kiếm sống ngày càng tăng nhanh.
- Một số cán bộ, ĐVTN và người lớn tuổi, có tâm huyết, đã tìm kiếm những cách làm mới để giáo dục và chăm sóc trẻ em.

Một số mô hình trong thời gian này

- Phối hợp 3 môi trường (gia đình - nhà trường - xã hội)
- Tiếng kể văn hóa kết hợp vận động xây dựng góc học tập tại gia đình.
- Tổ thiếu nhi tự quản (theo tổ dân phố)
- Tự điểm sinh hoạt

Năm 1996 đến năm 2002

Tập trung các phong trào thiếu nhi sau:

- “Vượt khó - giúp bạn vượt khó”
- “Vì thành phố văn minh sạch đẹp”.
- “Về nguồn”.
- “Vui khỏe”.

Một số mô hình trong thời gian này

- Tổ bán báo, bán vé số (P13 - Q4).
- Nhóm xe đẩy chợ rau Mai Xuân Thưởng (P2 - Q6).
- Câu lạc bộ Võ Lân “Phù Đồng” (Q6).
- Ngôi nhà mở cho trẻ em ga Hòa Hưng (P9 - Q3).
- Hội bảo trợ học sinh nghèo (P11 - Q10).

Một số mô hình trong thời gian này

Hội bạn thiếu nhi vào đời sớm (Hội LHTN Thành phố).

- .. Thiếu nhi với công việc gia đình (P18 – Quận Tân Bình).
- .. Chăm lo thiếu nhi dân tộc Chăm (P1 – Q.8).
- .. Xây dựng điểm tư vấn tâm lý trẻ em (P18 – Q.4).
- .. Tập hợp thiếu nhi trên ĐBDC (P28 – Q. Bình Thạnh).

Từ năm 2003 cho đến nay

Tập trung hoạt động thông qua các phong trào sau:

- Phong trào: “Thi đua học tốt”..
- Phong trào: “Thi đua chăm ngoan”.
- Phong trào: “Thi đua giúp bạn”.

Một số mô hình trong thời gian này

- .. Xây dựng điểm tư vấn tâm sinh lý trẻ em (P18 – Q. 4).
- .. Hội thi đội viên sẵn sàng (P2 – Q.5).
- .. củng cố và nâng cao hoạt động Chi đội khu phố (P10 – Q.10).
- .. Ngày Hội trẻ em trên ĐBDC (Quận 2).
- .. Hội thi Trạng Nguyên (P7 – Q.5).
- .. Thư viện lưu động tại cơ sở (Nhà thiếu nhi – Q.4).

Các cách làm này có chung 3 đặc điểm:

- Từ nhu cầu, lợi ích của trẻ mà chăm sóc trẻ, giúp trẻ vươn lên trong cuộc sống.
- Hoạt động không theo địa giới hành chính.
- Tự nguyện hoạt động với tấm lòng “Vì đàn em”.

4/ NHỮNG ẢNH HƯỞNG VỀ
KINH TẾ, CHÍNH TRỊ, VĂN
HÓA XÃ HỘI

4.1 Ảnh hưởng về kinh tế:

- Kinh tế thị trường.
 - Sự phân hóa xã hội sâu sắc.
- Sự biến đổi của nhiều giá trị xã hội.
- Sùng bái đối với đồng tiền bất chấp luân lý.
- Bạng hình đồi trụy sách báo.

=> Nhiều trẻ em lang thang, lao động sớm, vi phạm pháp luật, nghiện hút, mãi dâm bị xâm hại tình dục.

4.2 Ảnh hưởng về chính trị:

- Các thế lực thù địch giành giật, lôi kéo trẻ em phản động giả danh đội lốt tôn giáo bằng tiền bạc, bằng các học thuyết phản động.
- Văn hoá phẩm đồi trụy hòng mua chuộc thanh thiếu nhi, đầu độc tâm hồn, làm phai nhạt lý tưởng cách mạng của các em.
- Diễn biến hòa bình.

4.3 Ảnh hưởng của xã hội:

- Trong điều kiện bùng nổ thông tin, nhu cầu của các em ngày càng trở nên phong phú và đa dạng các em được tiếp cận.
- Các em không những muốn ăn ngon mặc đẹp mà còn muốn được sinh hoạt, được tự khẳng định mình.
- Đặc điểm tâm lý thiếu nhi.
- Thời gian học 5 ngày/ tuần,

4.4 Ảnh hưởng về gia đình:

- Sự thay đổi hệ giá trị gia đình.
- Sự chăm sóc chiều chuộng quá mức và hậu quả là việc nuôi dạy con cái thiếu khoa học.
- Cha mẹ mãi mê kiếm tiền đã quên đi trách nhiệm hướng dẫn giáo dục con cái.

Tóm lại

=> Không thể đơn thuần tập hợp thiếu nhi và giáo dục thiếu nhi thông qua nhà trường.

=> Không thể trông chờ vào sự giáo dục của nhà trường.

Tóm lại: Phải tổ chức các hoạt động cho thiếu nhi cả ở ĐBDC

5/ NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1 Thường xuyên tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí

- Phải xuất phát từ nhu cầu, sở thích, nguyện vọng, đảm bảo “tính thiếu nhi”, vừa sức, hấp dẫn
- Có mục tiêu trọng tâm, có kế hoạch, đảm bảo nội dung giáo dục.
- Vui chơi phải gắn liền với thực tiễn đời sống xã hội, kết hợp hoạt động trong và ngoài nhà trường với hoạt động trên địa bàn dân cư.

5.2 Chăm lo các em có hoàn cảnh khó khăn:

- Phải nắm được danh sách, hoàn cảnh cụ thể của các em có hoàn cảnh khó khăn.
- Tham mưu cho địa phương trực tiếp quản lý và đề xuất các ngành chức năng hỗ trợ giúp đỡ.
- Vận động học bổng, các mạnh thường quân, các nhà hảo tâm giúp đỡ các em học sinh nghèo.
- Quan hệ chặt chẽ với nhà trường, để kịp thời có biện pháp giúp đỡ các em học yếu và có nguy cơ bỏ học.
- Kịp thời phản ánh, đề nghị xử lý các trường hợp xâm hại trẻ em

5.3 Phát động các phong trào thiếu nhi

- Phong trào “Thi đua học tốt”
- Phong trào “Thi đua chăm ngoan”:
- Phong trào “Thi đua giúp bạn”:

5.4 Công tác xây dựng Đội:

- Phát triển Đội viên.
- Triển khai chương trình thực hiện đội viên,
- Xây dựng và củng cố các chi đội, liên đội.
- Phấn đấu mỗi phường - xã đều có tổ chức Đội.
- Tổ chức sinh hoạt chi đội, liên đội có chất lượng.
- Giới thiệu và bồi dưỡng Đội viên trưởng vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

- Vận động và mời gọi các lực lượng tham gia.
- Thành lập câu lạc bộ phụ trách thiếu nhi tình nguyện
- Phấn đấu mỗi phường, xã xây dựng một chi đội phụ trách thiếu nhi.
- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội cho lực lượng phụ trách tình nguyện.
- Định kỳ tổ chức các phong trào, biểu dương lực lượng và tạo sân chơi, giao lưu.
- Khai thác các nguồn lực chăm lo, hỗ trợ.
- Thực hiện tốt công tác phối hợp.

5.5 Năm đặc trưng xây dựng đội ngũ cán bộ phụ trách thiếu nhi:

- Thứ nhất: Đó là lòng yêu mến trẻ.
- Thứ hai: là sự nhiệt tình, hăng hái, say mê với công tác xã hội.
- Thứ ba: Có một trình độ kiến thức xã hội và nhân văn.
- Thứ tư: Có trình độ kỹ năng, nghiệp vụ thành thạo.
- Thứ năm: Phải am hiểu nhiệm vụ giáo dục của mình.

5.6. Công tác phối hợp:

- Chính quyền.
- Nhà trường.
- Các ban ngành, đoàn thể.:
- Gia đình.

6. MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP **GIÁO DỤC CƠ BẢN**

6.1 Phương pháp thuyết phục:

- Giúp các em nhận thức được các đúng, cái sai, biết phê phán, đấu tranh với cái sai và đi đến hành động đúng.

6.2 Phương pháp giao nhiệm vụ:

- Phải nắm vững trình độ, khả năng, đảm bảo tính vừa sức.
- Làm cho các em tiếp nhận nhiệm vụ một cách hồ hởi phấn đấu với tinh thần trách nhiệm cao.
- Có kế hoạch giám sát, kiểm tra, đôn đốc.
- Kịp thời phát hiện và giải quyết những khó khăn trong quá trình thực hiện.
- Đánh giá công bằng, khách quan kịp thời.

6.3 Phương pháp thi đua:

- Cần giải thích cho các em hiểu rõ mục đích nội dung và tiêu chuẩn thi đua.
- Hình thức thi đua cần phong phú sinh động,
- Tránh biến thi đua thành ganh đua, ăn thua.
- Đánh giá kết quả thi đua phải công bằng, dân chủ công khai.
- Thi đua phải đạt được sự đoàn kết.

6.4 Phương pháp khen thưởng và khiển trách:

- Khen thưởng và khiển trách phải khách quan, công bằng, chính xác.
- Tránh sự áp đặt chủ quan.
- Phối hợp với các lực lượng giáo dục có liên quan trong việc khen thưởng và khiển trách.

Công tác tuyên truyền vận động, phối hợp

- Tỉnh-Thành Đoàn và Quận-Huyện:
 - ➔ Làm thay đổi nhận thức và thái độ của xã hội đối với các vấn đề trẻ em.
- Đoàn – Hội – Đội phối hợp cùng các lực lượng giáo dục tại địa phương:
 - ➔ Tác động để củng cố gia đình những trẻ đang được chăm sóc và giáo dục.
- Mỗi cấp bộ Đoàn – Hội – Đội
 - ➔ Thu hút mọi nỗ lực của xã hội để tham gia vào việc chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Kết luận

- Phát huy công cụ của tổ chức Đoàn – Đội, tổ chức tốt các phong trào.
- Tham mưu, đề xuất xây dựng chính sách và cơ chế, phối hợp các ban ngành lực lượng xã hội .
- Giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh, nhân cách, đạo lý, truyền thống.
- Tạo ra nguồn lực công tác Đội và phong trào thiếu nhi.

Chúc các bạn nhiều
sức khỏe – hạnh
phúc và thành công!
Cám ơn các bạn!

Cám ơn các bạn rất nhiều!

Chúc vui vẻ!